

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 6/10/15

g2

Conart

glucosamine sulphate 250 mg
and chondroitin sulphate 200 mg

Conart

60 capsules



Conart

glucosamine sulphate 250 mg
and chondroitin sulphate 200 mg

Composition:
Each capsule contains crystalline glucosamine sulphate equivalent to glucosamine sulphate 250 mg (derived from seafood) and chondroitin sulphate 200 mg (bovine origin).

Manufactured by:
AV Manufacturing Sdn. Bhd., (1987294-V)
Lot 10621, Jin Permatas 2, Arab Malaysian
Industrial Park, Nilai, 71800 Negeri Sembilan,
Malaysia.

Diluluskan oleh Kementerian Kesihatan
MAL 07091058X

Conart

60 capsules

BN
Mfg. date :
Exp. date :



Conart

glucosamine sulphate 250 mg
and chondroitin sulphate 200 mg

Best taken before meals

Please refer enclosed leaflet for indication
and dosage and other prescribing
information.

Store in air tight container at room
temperature not exceeding 30°C.

Keep out of reach of children.
Jauhkan ubat dari kanak-kanak



Conart
Glucosamine 200 mg
Chondroitin sulphate 200 mg
Viên nang cứng
Hộp 1 chứa 60 viên nang, SDK: 10X-1000C-10X
Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định: Xin đọc trong tờ
hướng dẫn sử dụng
Số lô SX, NSX, HD, Xem "BN", "Mfg. date", "Exp. date"
trên bao bì.
Ngày hết hạn là ngày 01 của tháng hết hạn in trên bao bì
Bảo quản trong bao bì kín khí, không quá 30°C.
Đã sa tiêu say trình. Độc tính hướng dẫn sử dụng
trước khi dùng.
Nhà sản xuất: AV Manufacturing Sdn Bhd
Lot 10621 (PT 16700), Jalan Permatas 2,
Arab Malaysian Industrial Park, 71800 Nilai,
Negeri Sembilan, Malaysia
Nhà nhập khẩu: VIMEDIMEX BÌNH DƯƠNG
Số 18/1-2 VSIP II, Đường số 3, KCN Việt Nam-
Singapore 2, Thủ Đức-MP, Bình Dương
Cải thiện ăn khấc đã nghỉ xem trong tờ hướng dẫn
sử dụng kèm theo

Conart

chondroitin sulphate and
crystalline glucosamine sulphate

60 Capsules

Composition:

Each capsule contains crystalline glucosamine sulphate equivalent to glucosamine sulphate 250 mg (derived from seafood) and chondroitin sulphate 200 mg (bovine origin)

Best taken before meals.

Please refer enclosed leaflet for indication and dosage and other prescribing information.

Store in air tight container at room temperature below 30°C.
Keep out of reach of children. *Jauhkan ubat dan kanak-kanak.*

Manufactured by :

AV Manufacturing Snd. Bhd (539885 W)

Lot 10621, Jln Pernata 2, Arab Malaysian Industrial Park,
Nilai, 71800 Negeri Sembilan, Malaysia

MAL 07091058X



BN :
MFG :
EXP :

140mm x 44mm



CONART

Thành phần

Mỗi viên nang chứa:

Crystalline glucosamine sulphate sodium 314mg tương đương với Glucosamine 200 mg
Chondroitin sulphate (bovin origin) 95% tương đương với chondroitin sulphate 200 mg

Tá dược: Magnesium stearate, Colloidal silica.

Dạng bào chế: Viên nang

Chỉ định

Conart dùng làm giảm triệu chứng của viêm khớp gối nhẹ và trung bình. Làm giảm các cơn đau khớp và cải thiện chuyển động của các khớp.

Liều lượng và cách dùng

Đường dùng: Uống. Tốt nhất nên dùng thuốc trước bữa ăn.

Dùng cho người trên 18 tuổi: uống từ 1250 mg đến 1500 mg glucosamin/ngày (các dạng muối của glucosamin được qui đổi tương ứng với glucosamin), chia làm 3 lần. Có thể dùng đơn độc glucosamin sulfat hoặc phối hợp với thuốc khác như Chondroitin 1200 mg/ngày. Thời gian dùng thuốc tùy theo cá thể, ít nhất dùng liên tục trong 2-3 tháng để đảm bảo hiệu quả điều trị.

Chống chỉ định

- Bệnh nhân quá mẫn cảm với hoạt chất và bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Bệnh nhân quá mẫn với các loài động vật có vỏ (tôm, cua, sò, hến)
- Trẻ em, trẻ vị thành niên dưới 18 tuổi do chưa có số liệu về độ an toàn và hiệu quả điều trị.
- Phụ nữ mang thai và cho con bú.

Cảnh báo đặc biệt và thận trọng khi sử dụng

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Để biết thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ

Chitosan có thể tạo phức hợp với chondroitin sulfate, làm giảm sự hấp thu. Do đó không được dùng thuốc chung với chitosan. Tránh dùng thuốc ở trẻ em, phụ nữ mang thai và cho con bú. Nên tham khảo ý kiến bác sĩ để loại trừ khả năng bệnh khớp cho việc xem xét lựa chọn cách điều trị. Thuốc dùng trong điều trị hỗ trợ và hiệu quả điều trị có thể chỉ thấy được sau 1 tuần dùng thuốc. Do đó, ở những trường hợp đau nặng, nên khuyên dùng kèm theo thuốc kháng viêm trong ngày đầu tiên. Glucosamine có thể làm tăng đề kháng insulin. Ở những bệnh nhân tiểu đường loại 2 và những người thừa cân, những người có vấn đề về dung nạp glucose nên theo dõi cẩn thận nồng độ đường huyết khi dùng glucosamine.

Do glucosamin có nguồn gốc từ các loài động vật có vỏ (như: tôm, cua, sò, ...), vì vậy người bệnh có dị ứng với các loài động vật có vỏ nên thận trọng khi sử dụng Conart.

Phụ nữ mang thai và cho con bú

Chống chỉ định.

Tác động lên khả năng lái xe và vận hành máy móc

Chưa được ghi nhận.



Tương tác với thuốc và các dạng tương tác khác

Glucosamine có thể làm tăng đề kháng insulin và do đó ảnh hưởng đến dung nạp glucose. Ở những bệnh nhân tiểu đường đang điều trị thuốc, cần được kiểm soát mức đường huyết và có thể cần điều chỉnh liều khi quyết định sử dụng glucosamine. Điều này được kiểm soát bởi bác sĩ.

Tác dụng của warfarin (thuốc chống đông máu) có thể tăng trong điều trị chung với glucosamin. Trong trường hợp điều trị đồng thời, bác sĩ có thể cân nhắc đo tác động của warfarin trong máu thường xuyên hơn.

Tương kỵ: Chưa được ghi nhận.

Tác dụng không mong muốn

Kích ứng đường tiêu hóa như khó chịu dạ dày, buồn nôn và ói hiếm được ghi nhận. Conart điều trị nguyên nhân và hiệu quả điều trị có thể chỉ thấy được sau khoảng 1 tuần từ khi bắt đầu. Do đó, trong trường hợp đau nặng, khuyến dùng thêm thuốc kháng viêm trong ngày đầu tiên sử dụng Conart.

Tim mạch: phù ngoại biên, nhịp tim nhanh đã được báo cáo ở vài bệnh nhân trong các thử nghiệm lâm sàng lớn về việc điều trị viêm xương khớp đường uống. Mỗi quan hệ nhân quả chưa được thiết lập.

Hệ thần kinh trung ương: buồn ngủ, nhức đầu, mất ngủ hiếm xảy ra trong quá trình điều trị (nhỏ hơn 1 %).

Đường tiêu hóa: Buồn nôn, ói, tiêu chảy, rối loạn tiêu hóa hoặc đau thương vị, táo bón, ợ nóng và biếng ăn hiếm xảy ra trong khi điều trị glucosamine đường uống.

Da: phản ứng da như ban đỏ và ngứa đã được báo cáo khi điều trị bằng glucosamine.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng

Quá liều

Chưa có trường hợp quá liều do vô hay hoặc cố ý nào được ghi nhận. Các nghiên cứu ở động vật về độc tính cấp và mạn tính cho thấy tác dụng và triệu chứng của độc tính hầu như không xảy ra kể cả sau khi dùng quá liều cao.

Hạn dùng

36 kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản

Bảo quản dưới 30°C, trong bao bì gốc.

Để thuốc xa tầm tay và tầm nhìn của trẻ em.

Không dùng thuốc quá hạn sử dụng đã ghi trên bao bì.

Qui cách đóng gói

Hộp 1 lọ 60 viên.

Nhà sản xuất

AV Manufacturing Sdn.Bhd

Lot 10621 (PT 16700), Jalan Permata 2, Arab Malaysian Industrial Park, 71800 Nilai, Negeri Sembilan, Malaysia.



TUQ. CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Huy Hùng

